

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 52/2022/HS-ST

Ngày: 26 – 4 - 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Anh Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hảo và ông Nguyễn Công Thắm

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên tòa: ông Trần Minh Bằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35 ngày 14/02/2022, quyết định hoãn phiên tòa số 12 ngày 25/02/2022 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80 ngày 04/4/2022, quyết định hoãn phiên tòa số 25 ngày 15/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thạch Thị H. Tên gọi khác: Thạch Thị L. Sinh ngày 20/11/1973 tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: Khối TV, phường LM, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: khối 2, phường ĐC, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Thạch Thái S và bà: Mai Thị N; Chồng: Trịnh Văn G (Đã chết); Con: Có 02 người con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2001; Tiền sự: không; Tiền án: [1] Ngày 13/8/2018, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ra trại ngày 09/5/2019, chưa được xóa án tích; [2] Ngày 05/11/2019, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Chấp hành xong ra trại ngày 15/9/2020, chưa được xóa án tích; Nhân thân: [1] Ngày 26/6/2003, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; [2] Ngày 19/8/2003, Công an huyện Hưng Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” số tiền 200.000 đồng, đã thi hành; [3] Ngày 21/7/2006, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 05 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù tại bản án số 241 ngày 26/6/2003 buộc phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 17 tháng tù. Chấp hành xong ngày 30/4/2008; [4] Ngày 31/10/2008, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; [5] Ngày

25/5/2009, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù tại bản án số 448 ngày 31/10/2008 buộc phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 27 tháng tù; [6] Ngày 27/8/2009, TAND thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 27 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp với hình phạt 21 tháng tù tại bản án số 215 ngày 25/5/2009. Buộc phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 48 tháng tù. Đã chấp hành xong ngày 24/12/2012. [7] Ngày 11/01/2016, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Đánh bạc” (Tang số đánh bạc dưới 5.000.000 đồng). Chấp hành xong ra trại ngày 04/9/2017; [8] Ngày 01/10/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 28/12/2021 TAND thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Chưa thi hành).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/11/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà: Dư Thị M. Sinh năm: 1957; Trú tại: số nhà 19 đường TT, khối TY, phường HB, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh: Trịnh Đình H1, sinh năm: 1970; Trú tại: khối 6, phường ĐC, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Anh: Nông Văn T, sinh năm: 1974; Trú tại: nhà số 83, đường NĐC, khối 19, phường HB, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 15 phút, ngày 11/10/2021, Thạch Thị H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát: 37K6 - 8659 đi qua cửa hàng tạp hóa của chị Dư Thị M, địa chỉ số 19, đường TT, phường HB, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. H phát hiện cửa hàng tạp hóa không có người trông coi nên đã dừng xe đi vào quan sát thấy có một hộp giấy để trên tủ kính, H mở ra lấy số tiền 110.000 đồng (Một trăm mười ngàn đồng) và 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu trắng bỏ vào túi quần rồi đi ra điều khiển xe đến cửa hàng điện thoại số 182, đường HB, thành phố Vinh bán điện thoại di động đã trộm nói trên cho anh Trịnh Đình H1 là chủ của hàng với giá 500.000 đồng. Toàn bộ số tiền lấy được và tiền bán điện thoại Thạch Thị H tiêu xài hết. Sau khi sự việc xảy ra, chị Dư Thị M đã làm đơn trình báo cơ quan Công an, đến ngày 15/10/2021, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Thạch Thị H đã đến Công an phường HB đầu thú. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh, Thạch Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, anh Trịnh Đình H tự nguyện giao nộp một điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu trắng đã mua của Thạch Thị H.

Tại Kết luận định giá tài sản số 240/KL-ĐGTS ngày 04/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Vinh kết

luận: 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu trắng số IMEL 354378067615163 đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 16/10/2021 có trị giá 1.900.000đ (Một triệu, chín trăm nghìn đồng)

Về trách nhiệm dân sự: Bà Dư Thị M đã nhận lại tài sản 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu trắng và không có yêu cầu gì về dân sự cũng như bồi thường số tiền bị chiếm đoạt.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS-TPV ngày 04/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để xét xử bị cáo Thạch Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g, khoản 2, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thạch Thị H từ 30 đến 33 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 09 (Chín) tháng tù tại bản án số 28/2021/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án từ 39 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 10/11/2021. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, đương sự đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét. Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, không tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Vinh và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự về hoạt động điều tra, truy tố. Tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các văn bản, tài liệu, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện có tại hồ sơ vụ án là đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại, đương sự: Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với bà Dư Thị M, anh Trịnh Đình H1 và anh Nông Văn T nhưng bị hại, đương sự vẫn vắng mặt. Về dân sự không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm. Xét thấy việc vắng mặt bị hại, đương sự không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, căn cứ vào Điều 292 của BLTTHS năm 2015, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Thạch Thị H đã khai nhận hành vi của mình phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và người liên quan trong

quá trình điều tra, nội dung cáo trạng đã truy tố, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu điều tra khác có tại hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 11/10/2021, tại ki ốt bán hàng tạp hóa số 19 đường TT, phường HB, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Thạch Thị H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của bà Dư Thị M 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu trắng trị giá 1.900.000đ (Một triệu, chín trăm nghìn đồng) và số tiền 110.000 đồng để trên tủ kính. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 2.010.000 đồng (Hai triệu, không trăm, mười nghìn đồng). Hành vi đó của Thạch Thị H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của BLHS. Do Thạch Thị H đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 173 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có nhân thân xấu, đã phải đi chấp hành án phạt tù nhiều lần, nhưng không lấy đó làm bài học, rèn luyện, tu dưỡng bản thân, do hám lợi bất chính và coi thường kỷ cương pháp luật nên vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đầu thú đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần áp dụng để giảm nhẹ một phần cho bị cáo khi lượng hình phạt.

[2.4] Về tổng hợp hình phạt: Ngày 28/12/2021 Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Chưa thi hành). Do đó, cần áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của bản án này với bản án số 28/2021/HSST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

[2.5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của BLHS, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng gì lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.6] Về trách nhiệm dân sự: bị hại bà Dư Thị M đã nhận lại tài sản và không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên miễn xét.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 37K6 - 8659 mà Thạch Thị H sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, xe mô tô này thuộc sở hữu của anh Nông Văn T và không liên quan đến vụ án nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đã trả lại xe mô tô trên cho anh T.

Đối với số tiền 500.000 đồng bị cáo bán điện thoại mà có, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết. Số tiền này là của anh Trịnh Đình H1, đây là nghĩa vụ dân sự do các bên tự thỏa thuận, do đó không cần thiết phải truy thu nộp ngân sách nhà nước. Anh H1 có quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g, khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thạch Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Thạch Thị H 30 (ba mươi) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 09 (chín) tháng tù tại bản án số 28/2021/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 39 (ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2021.

Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Thạch Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331; 332; 333; 334 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an TP. Vinh;
- CQ THAHS CATP. Vinh;
- Chi cục THADS TP. Vinh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp Nghệ An.
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Anh Sơn